

Chương bốn

Các điều kiện và giải pháp khác

Để thực hiện nhiệm vụ quản lý, dạy văn hóa và dạy nghề cần nhiều điều kiện và giải pháp quan trọng sau đây:

1. Nhóm giải pháp về cán bộ quản lý, giáo dục viên

Rất có thể trong tương lai gần, các trung tâm cai nghiện phải hình thành đội ngũ cán bộ quản lý sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, nếu đề xuất thành lập "làng sản xuất - cụm công nghiệp" trong khuôn viên những nơi này trở thành hiện thực.

- Về bộ máy và cán bộ quản lý các trung tâm

Trước mắt, phải hoàn thiện bộ máy quản lý để thực hiện tốt các nhiệm vụ trong giai đoạn một như đội ngũ cán bộ y tế có tài và có tâm, đội ngũ cán bộ tư vấn tâm lý có chuyên môn cao và hiểu người nghiện, đội ngũ giáo dục viên có trình độ xã hội học và cảm thông với những nạn nhân ma túy; và giai đoạn 2 phải có đội ngũ giáo viên tinh thông sư phạm, có kiến thức khoa học - kỹ thuật.

Để có đội ngũ cán bộ như vậy:

- Trước hết phải có ban giám đốc có cái tâm trong sáng, biết chuyên môn sâu trong nhiều lĩnh vực, trước hết là lĩnh vực tâm lý sư phạm, nhân học. Những cán bộ lãnh đạo này phải gắn bó với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, có nghĩa là không nên sử dụng người ngoại tỉnh vào các vị trí đầu đàn (gia đình không định cư ở TP HCM).

- Cần xây dựng ổn định lực lượng bảo vệ, nhân viên hành chính - nghiệp vụ làm việc trong tất cả các phòng ban chuyên môn, bếp ăn và cả những nhân viên tạp vụ.

- Không nên tuyển dụng nhân viên (trừ tạp vụ) có học vấn dưới mức yêu cầu chung (bậc trung học cơ sở, thậm chí bậc tiểu học) như đang hiện diện với con số khá đông trong hầu hết các trung tâm.

- Cán bộ chuyên môn (trưởng phó phòng, trưởng phó xưởng, trưởng phó đội sản xuất tình nguyện, giáo dục viên, cán bộ tư vấn, giáo viên dạy bổ túc văn hóa, giáo viên dạy nghề...) trước hết cần bộ khung ổn định, cần người đứng đầu có uy tín. Cán bộ, từ chức phó trở xuống, ngoài những người tình nguyện phục vụ lâu dài, thì nên tiến hành luân chuyển có thời hạn từ thành phố lên.

Chúng ta có Trung tâm Giáo dục thường xuyên, hệ thống trường nghề và Trung tâm Dạy nghề khắp thành phố, các quận - huyện đủ sức luân phiên cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ có thời hạn (2 năm chẳng hạn) tại các cơ sở cai nghiện và giải quyết việc làm của thành phố.

- Trong số học viên cai nghiện có một số công nhân, viên chức nhà nước. Họ là công nhân kỹ thuật mà đủ tư cách và trình độ thì nên tạo điều kiện cho họ hướng dẫn người chưa có nghề; là viên chức mà đáp ứng được yêu cầu công việc thì bố trí họ phụ trách tổ, đội sản xuất chẳng hạn. Nếu họ làm việc tốt thì có thể thay cho việc phải tuyển nhân viên trình độ quá thấp tại địa phương.

Xây dựng đội ngũ giáo dục viên ở các cơ sở cai nghiện

Giáo dục viên làm việc ở các trung tâm cai nghiện, dạy nghề vừa là người làm công tác chữa trị tâm lý, vừa là nhà giáo dục, nhà tư vấn. Vai trò của họ rất quan trọng mà hoạt động hành chính không thể giải quyết nổi. Nhưng thành phố ta trong tiến trình thực hiện chủ trương cai nghiện tập trung đã chưa kịp chuẩn bị đội ngũ giáo dục viên đủ số lượng và chất lượng.

Vấn đề thứ nhất là số lượng và phát huy nội lực

Hiện nay các trung tâm đều thiếu giáo dục viên nhưng xin bổ sung là rất khó. Cụ thể như Trung tâm Phú Văn sau sự kiện một số học viên nữ phản ứng về tiền công không minh bạch, đầu năm 2004, đã đề nghị với đoàn chúng tôi giúp đỡ tìm người có trình độ cử nhân và có nghiệp vụ tâm lý, xã hội học hay giáo dục học (khoảng 20 người) nhưng đến nay vẫn không thể tìm được.

Trung tâm Bình Đức có một cách bổ sung cán bộ tại chỗ rất đáng để tham khảo, đó là bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công nhân viên của mình để trở thành giáo dục viên, xuất phát từ tình hình thực tế là giáo dục viên chuyên nghiệp (được đào tạo chính quy khoa Tâm lý học) không nhiều, lại càng hiếm tại các trung tâm cai nghiện. Nhiều giáo dục viên hiện nay tốt nghiệp Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, chuyển sang Khoa Tâm lý (tức là làm giáo dục viên) phải qua giai đoạn mầy mò mới có thể đảm trách được công việc, nhưng ngay cả cán bộ loại này cũng thiếu.

Giáo dục viên có hai loại, một là chuyên nghiệp, hai là kiêm nhiệm, như vậy phải làm rõ trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trung tâm, ngoài công tác chuyên môn phải đóng vai trò là người giáo dục, tư vấn cho học viên, làm công tác tư tưởng cho học viên.

Vấn đề thứ hai là cán bộ chuyên nghiệp

Các cấp, nhất là cấp thành phố cần chú ý đào tạo, bồi dưỡng các nhà tâm lý, nhà giáo dục và xã hội học mà các ngành, các cấp đều cần đến, nhưng cấp bách nhất hiện nay là ở các trung tâm cai nghiện ma túy.

Vấn đề thứ ba là mạnh dạn bồi dưỡng, sử dụng sinh viên mới tốt nghiệp

Chúng ta không nên câu nệ chọn những người có kinh nghiệm, vì số này không nhiều, hay rất hiếm. Hãy mạnh dạn lấy sinh viên mới tốt nghiệp, đã từng công tác xã hội, có tâm huyết, chịu làm, tạo điều

kiện cho họ thực tập và tiến tới tuyển dụng họ làm công tác tư vấn, giáo dục viên, tham gia quản lý học viên. Đây là một kinh nghiệm hay mà một số trung tâm đã làm.

Vấn đề thứ tư là huy động những chuyên gia ngoài trung tâm tham gia từng đợt vào công tác tư vấn tâm và giáo dục người cai nghiện hoặc sau cai. Tư vấn từng đợt theo nhóm từ các Trung tâm Tư vấn tâm lý cũng không nên loại trừ. Vì một mặt số chuyên gia này có trình độ, có kinh nghiệm và họ muốn tham gia giúp đỡ các trung tâm. Số cán bộ này có thể tư vấn cả cho hoạt động quản lý và hoạt động tư vấn tâm lý, giáo dục cho học viên hay người sau cai. Vừa qua chúng ta chưa chú ý nhiều đến lực lượng này.

2. Nhóm giải pháp kết hợp giữa nhà trường và địa phương

2.1. Kết hợp tổ chức quản lý người sau cai nghiện ở trung tâm và tại cộng đồng dân cư

Trong tình trạng có thể có đến 80 - 90% người đã cai nghiện ma túy bị nghiện lại, Viện Sức khỏe tâm thần qua 2 năm dùng liệu pháp naltrexone đã hạ người tái nghiện xuống còn 1%. Thuốc này làm cho người nghiện hầu như mất hoàn toàn cảm giác thèm heroin. Theo cách này thì sau một tháng uống thuốc, chỉ có 9,39% tái nghiện, sau hai tháng không còn hiện tượng này. Kinh phí điều trị bằng phương pháp này là 1 triệu đồng / tháng cho 6 tháng đầu (thuốc và xét nghiệm) và giảm dần, sau một năm chỉ còn 500 ngàn đồng/ tháng. Trên thế giới, nhiều nước đã áp dụng liệu pháp naltrexone, có kết quả tốt, nhưng ở ta lại chưa được nhân rộng.

Bản khoăn nhất hiện nay, kể cả học viên, thân nhân, người quản lý ở các trung tâm là liệu có "làm sạch được ma túy" không? Người

buôn bán và hút chích ma túy bên ngoài xã hội có giảm không? Có thật sự không còn người nghiện ở những nơi đã công bố "không còn người nghiện"? Người cai nghiện trở về có bị môi trường còn ma túy làm tăng khả năng tái nghiện cao hay không?

Khi hỏi học viên thì họ không giám chắc là không tái nghiện nếu môi trường còn người nghiện. Và khi làm việc với cán bộ các trung tâm, nhiều người cho rằng nếu không có Đề án, không quyết liệt làm sạch hay giảm tối đa việc buôn bán và nghiện ma túy ở ngoài xã hội thì việc tổ chức cai nghiện xem chừng thiếu vững chắc, thậm chí là "công dã tràng"!

Tuy vậy hình như công tác làm sạch ma túy ở cộng đồng còn thiếu biện pháp bền vững. Phải chăng phải xây dựng một đề án, một chương trình tỉ mỉ, theo đó, xây dựng một mạng lưới chống ma túy xâm nhập; chống nảy sinh người nghiện mới; chống tái nghiện; theo dõi, quản lý người nghiện về hòa nhập cộng đồng; giúp đỡ người nghiện bị bệnh tật, khó khăn; giúp đỡ thân nhân có người cai nghiện hay sau cai nghiện; tạo công ăn việc làm cho người đã cai nghiện.

Quan điểm của đại diện Liên hợp quốc là "Phải mở ra nhiều cơ hội hơn nữa chứ không chỉ có cai nghiện tập trung". Ở nước ta có những trung tâm cai nghiện của tư nhân, như Trung tâm Thanh Đa do bác sĩ Nguyễn Hữu Khánh Duy làm giám đốc rất tâm huyết với việc tư vấn cho cộng đồng, tư vấn cho các tổ chức xã hội cùng chung tay giúp đỡ người nghiện đang cai và sau cai. Họ hình thành kỹ năng dựa vào các tổ chức của hệ thống chính trị như Hội Cựu chiến binh, Đoàn - Hội Thanh niên, Phụ nữ... để phát huy nội lực của xã hội trong việc làm sạch môi trường ma túy, giúp người cai nghiện hòa nhập cộng đồng một cách thuận lợi. Tại đây, sau khi ra khỏi trung tâm, chỉ có 14% số người tái nghiện.

Bà Nguyễn Thị Hoài Thu - Chủ nhiệm Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội và ông Nguyễn Tường Dũng - đại diện Tổ chức Kiểm

soát ma túy của Liên hợp quốc tán thành hình thức tổ chức cai nghiện tập trung của TP HCM, nhưng cũng đã vẫn nhấn mạnh không thể xem nhẹ vai trò của gia đình và cộng đồng.

Ở phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình thuộc thành phố Hà Nội, từ năm 1996 đã có mô hình Câu lạc bộ sau cai nghiện lấy tên là Câu lạc bộ B93 đem lại hiệu quả tốt (theo báo cáo thì chỉ có 20% tái nghiện khi trở về cộng đồng). Câu lạc bộ B93 thường có 12 thành viên, sinh hoạt đều đặn vào tối thứ năm hàng tuần với các nội dung về văn hóa, văn nghệ, thể thao, thời sự, học kỹ năng sống hữu ích, kinh nghiệm phòng chống tái nghiện ma túy, phòng chống tệ nạn xã hội. Câu lạc bộ B93 đã trao đổi kinh nghiệm này với nhiều nơi khác. Đây là một mô hình giúp người nghiện từ bỏ ma túy, không tái nghiện, có thể nhân rộng.

Nhìn chung các hoạt động của các tổ chức quần chúng tự nguyện trên tinh thần xã hội hóa phòng chống ma túy là cần khuyến khích. Hoạt động này vừa mang tính nhân đạo vừa mang tính nhân dân sâu sắc, giúp nâng cao ý thức và kỹ năng chống nghiện và tái nghiện, kỹ năng giúp đỡ người cai nghiện hòa nhập cộng đồng. Vấn đề không chỉ là quét sạch bọn buôn bán ma túy mà còn phải tạo công ăn việc làm cho thanh niên, nâng cao trình độ học vấn cho mọi người. Đồng thời, phải xây dựng một xã hội văn hóa ngày càng cao, đặc biệt là xây dựng gia đình văn hóa, có đời sống vật chất đầy đủ, đời sống tinh thần tốt đẹp, quan tâm lẫn nhau, hòa thuận, hạnh phúc. Nghiện ma túy có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân khủng hoảng gia đình.

Vai trò của gia đình và cộng đồng là không thể thiếu trong quá trình phòng chống ma túy. Vừa quản lý cai nghiện tập trung, quản lý tập trung, dạy văn hóa, dạy nghề tập trung cho người cai nghiện, vừa làm sạch môi trường ma túy ở cộng đồng thì may ra tệ nạn này mới giảm hẳn.

Ngay tại các trung tâm cai nghiện, quản lý chặt chẽ đến thế mà vẫn bị thấm lậu ma túy hướng chi ngoài xã hội, nên nếu không có gia đình và cộng đồng góp sức thì không một tổ chức cai nghiện nào thành công đúng theo yêu cầu.

Phải nhận thức chống ma túy như một cuộc chiến chống giặc ngoại xâm, phải trường kỳ, phải tiến công không ngừng, bằng nhiều lực lượng phối hợp, bằng sức mạnh toàn dân có tổ chức.

2.2. Tạo môi trường cơ bản sạch ma túy và rèn luyện nhân cách cho người cai nghiện và sau cai

Yếu tố văn hóa, bản lĩnh của từng con người quyết định trong việc lựa chọn và hình thành nhân cách, lối sống. Cho nên mới có một "tổng kết" rất triết lý "Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn". Trong môi trường có ma túy, có người không bị vướng vào, song lại có trường hợp "ở với bầu thì tròn, ở với ống thì dài", nghĩa là trong môi trường có ma túy thì rất dễ bị lây, nhất là tuổi trẻ còn bông bột, thích cảm giác mạnh, dễ bị lôi cuốn, kích động; hoặc khi gia đình, bản thân có chuyện buồn, mất niềm tin, mất chỗ dựa tinh thần, khủng hoảng giá trị sống thì càng dễ bị ma túy "đưa lối, dẫn đường".

Do vậy, phải tạo ra môi trường sống thuận hòa, đoàn kết, dân chủ, quan tâm tới nhau giữa các thành viên gia đình, cơ quan, xí nghiệp, trường học, khu phố, xóm ấp. Khi tập trung cai nghiện thì người nghiện phải được tách khỏi môi trường hoàn toàn không có ma túy, nhưng không hoàn toàn tách khỏi cộng đồng.

Sau giai đoạn cai nghiện 24 tháng, cần ít nhất là 3 năm tiếp theo, tức tổng cộng khoảng 5-6 năm sống trong "môi trường sạch ma túy" thì mới mong dứt hẳn cơn nghiện... Nhưng theo kinh nghiệm nhiều nước, lứa tuổi càng trẻ, nghiện càng nhiều lần càng phải có thời gian

cai nghiện lâu hơn. Nếu nghiện ở tuổi dưới 18 phải mất 10-12 năm mới có khả năng không tái nghiện trong môi trường có ma túy.

Môi trường sau cai cho người đã nghiện ma túy phải được quản lý theo kiểu như các đơn vị thanh niên xung phong là thích hợp.

Vậy thì để người đã cai về gia đình là thích hợp hay ở trong môi trường tập trung là có hiệu quả hơn?

Chúng tôi nghĩ rằng, đa dạng hóa các hình thức giúp người nghiện tiếp tục rèn luyện nhân cách sau cai nghiện là hợp lý. Sau hai năm cai nghiện bắt buộc, học viên có thể tự nguyện ở lại làm việc trong các trung tâm cai nghiện, về làm việc tại các khu công nghiệp do thành phố tổ chức, làm việc trong các đội lao động tình nguyện hoặc tại các hợp tác xã do gia đình người cai nghiện lập nên... là đều rất tốt nhưng môi trường tốt nhất vẫn là tập trung quản lý, học nghề, tạo việc làm cho họ trong thời gian 3 năm như Đề án hậu cai là có triển vọng hơn cả.

2.3. Vai trò của chính quyền, đoàn thể, khu phố trong quá trình đưa học viên sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng

Vấn đề đáng quan tâm nhất hiện nay là làm thế nào để ngăn chặn hay giảm được tỉ lệ tái nghiện ở học viên đã cai nghiện? Một trong những biện pháp cần làm là tổ chức tốt quá trình tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện, trong đó không thể thiếu sự tham gia của công an khu vực, chính quyền phường - xã, thị trấn; các đoàn thể, ban điều hành khu phố...

Học viên sau cai nghiện giai đoạn 1 được hồi gia, tâm trạng rất phấn khởi vì họ được trở lại cuộc sống bình thường, không còn bị ràng buộc bởi những nguyên tắc, nội qui hay bị quản lý bởi giờ giấc nghiêm ngặt. Với những dự định và mong ước của bản thân, những

người vừa rời trung tâm háo hức hướng đến tương lai, làm lại cuộc đời. Đây là thời điểm rất quan trọng, nếu được gia đình và các tổ chức xã hội quan tâm khơi dậy được sức mạnh nội lực trong bản thân họ, họ sẽ có đủ bản lĩnh về "cái tôi" để nói không với ma túy, vươn lên để trở thành người có ích.

Trong các quan hệ xã hội, con người luôn có nhu cầu "được thừa nhận". "được tôn trọng". Đối với người sau cai nghiện, được đáp ứng các nhu cầu ấy càng có ý nghĩa quan trọng, là động lực giúp họ tự tin bản thân và cuộc sống. Việc trở lại cuộc sống cộng đồng đối với người cai nghiện cũng như sự bắt đầu của một thời kỳ mới, có những bờ ngõ, những mong chờ, những háo hức... nên cũng dễ nhạy cảm với cách cư xử của người xung quanh. Nếu không được nhìn nhận và đánh giá đúng, họ dễ rơi vào trạng thái cực đoan, tâm trạng bất an và như thế có thể làm tiêu tan ý chí phấn đấu trở thành người tốt trong giai đoạn hậu cai.

Mục đích của các trung tâm cai nghiện là giành giật từng số phận con người để đưa họ trở về với cuộc sống cộng đồng. Vì vậy, gia đình và xã hội cần phải tiếp sức cho họ bằng cách tạo lòng tin, chỗ dựa tinh thần, công ăn việc làm ổn định.

Ngay khi học viên trở về địa phương, công an khu vực, ban điều hành khu phố phải nắm được quá trình cai nghiện qua hồ sơ cá nhân do trung tâm chuyển về nên chủ động thăm hỏi họ và gia đình. Phường - xã phải phối hợp tổ chức thu hút người sau cai vào các hoạt động công ích để giúp họ hình thành ý thức cộng đồng và có tinh thần trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ công dân, như tham gia sinh hoạt đoàn thể, lực lượng dân phòng hay giới thiệu họ vào các tổ chức doanh nghiệp, lao động tại địa phương. Chính quyền cũng nên vận động các doanh nghiệp tại địa phương ưu tiên dành cho người sau cai chỗ làm.

Địa phương cần chọn người sau cai đã thực sự từ bỏ ma túy và tích cực trong công tác tại cộng đồng làm nòng cốt để cổ động phong trào phòng chống ma túy và hỗ trợ lực lượng công an, dân quân, dân phòng trong quá trình truy quét tệ nạn ma túy ở địa phương.

Các cơ quan, ban, ngành đã phối hợp cùng các tổ chức có trách nhiệm đã xây dựng và triển khai các chương trình phòng chống ma túy trong nhân dân. Đó là tổ chức truyền thông về tác hại của ma túy và phương pháp phòng tránh với các hình thức cụ thể như thi tuyên truyền viên, thi tìm hiểu pháp luật phòng chống ma túy, tập huấn kỹ năng, xây dựng các mô hình phòng chống ma túy tại cộng đồng. Công tác cảm hóa, giáo dục các đối tượng nghiện hút là nhiệm vụ quan trọng được đặc biệt quan tâm. Thực tế cho thấy, vai trò của Đội thanh niên tình nguyện, Đội thanh niên xung kích, Nhóm giáo dục đồng đẳng, Câu lạc bộ phòng chống ma túy, Câu lạc bộ Bạn giúp bạn ở các cơ sở đã góp một phần quan trọng trong công tác vận động, cảm hóa người nghiện đi cai. Một số phường đã tổ chức cho đoàn viên, hội viên thanh niên cùng tham gia sinh hoạt văn nghệ, văn hóa, thể dục thể thao cùng với các đối tượng đang được cai và sau cắt cơn, điều đó giúp họ xóa đi những mặc cảm, tiếp thêm nghị lực để từ bỏ ma túy. Các địa phương cũng phối hợp với Đội sinh viên tình nguyện của nhiều trường đại học, cao đẳng trong công tác phòng chống ma túy với phương châm "Vào từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng".

Thời gian qua, đông đảo thanh niên đã tham gia tích cực vào công tác phòng chống ma túy, đã tiếp cận với số thanh niên chậm tiến để giáo dục, nâng cao nhận thức cho họ, từ đó hướng dẫn cách phòng tránh các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy. Rõ ràng muốn chiến thắng tệ nạn ma túy không thể không có sự phối hợp của cộng đồng.

Tóm lại:

Các nhóm giải pháp trên đây rút ra và hình thành từ thực tiễn ở các trung tâm cai nghiện ma túy. Các nhóm giải pháp này được hệ thống, phân tích, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức, quản lý, dạy nghề cho người cai nghiện ở giai đoạn cuối của hai năm cai nghiện tập trung chuẩn bị chuyển sang giai đoạn "hậu cai".

Để thực hiện có kết quả các nhóm giải pháp trên đây, cần chú ý các yêu cầu sau đây:

Một là, phải đảm bảo tính đồng bộ giữa các nhóm giải pháp và trong từng giải pháp. Đồng thời, cũng tùy theo tình hình thực tế của từng đơn vị, từng thời kỳ mà chọn giải pháp chính, hoặc khắc phục những yếu kém đối với việc thực hiện những nhóm giải pháp nói trên. Những giải pháp nào chưa thực hiện hoặc thực hiện không thấu đáo thì phải tạo mọi điều kiện để hoàn thành. Trong thực tế rõ ràng là một số đơn vị chưa thực hiện đầy đủ một số nhóm giải pháp nói trên như giải pháp phân loại, giải pháp quản lý dân chủ, giải pháp giao lưu, điều tra tâm lý, nguyện vọng của học viên, hoặc thực hiện không đầy đủ, thiếu đồng bộ giải pháp dạy văn hóa và dạy nghề.

Hai là, các cấp lãnh đạo và quản lý ở thành phố phải chỉ đạo sát, bổ sung những điều kiện, yếu tố còn thiếu hoặc còn yếu cho các đơn vị cai nghiện. dạy nghề để đạt được các chỉ tiêu quy định tại Đề án. Chẳng hạn như tăng cường đội ngũ cán bộ quản lý, giáo dục viên, giáo viên dạy văn hóa, dạy nghề, tăng cường cơ sở vật chất...

Ba là, nếu không khắc phục được những yếu kém, không phát huy được những kinh nghiệm hay, không năng động trong cơ chế và chính sách, không bổ sung và đổi mới cơ sở vật chất, luân chuyển cán bộ thì giữa Đề án và thực tiễn thực hiện có khoảng cách khá xa.

Bốn là, có nhiều vấn đề bức xúc đang đặt ra có mối quan hệ không tách rời việc thực hiện thành công bản Đề án, được trình bày trong phần thứ ba, đó là những kiến nghị và cũng là những giải pháp mà việc thực hiện đồng bộ là sự đảm bảo Đề án có nhiều khả năng đạt kết quả.